

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 214 - *Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về với Đức Chúa Cha (Phần 1)*

**Ma-thi-ơ 28:18-20:** Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép:

**Matthew 28:18-20:** Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết thảy mọi quyền phép (mọi quyền phép của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng các người (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.*

Trước khi bước vào sự suy gẫm ý nghĩa mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, chúng ta hãy xem vị thế của Đức Chúa Jêsus, khi Ngài phán các mạng lệnh này là gì trong Nước Đức Chúa Trời và như vậy, chúng ta sẽ có thể hiểu chính xác về giá trị của mạng lệnh mà Ngài đã phán đây đối với Nước Đức Chúa Trời và đối với thế gian cùng với hết thảy mọi quyền lực trong các tạo vật ở trên trời, dưới đất và bên dưới đất.

**Thi-Thiên 2:1-12:** Nhân sao các ngoại bang nào loạn? Và những dân tộc toan mưu chước hư không? Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xúc dầu của Ngài, mà rằng: Chúng ta hãy bẻ lòi tói (các mạng lệnh) của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó. Bấy giờ Ngài sẽ nổi thanh nộ phán cùng chúng nó, dùng cơn giận dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng: Dầu vậy, ta đã lập Vua ta trên Si-ôn là núi thánh ta. Ta sẽ giáng ra mạng lệnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Người là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Người. Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, và các đầu cùng đất làm của cải. Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bẻ chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát chúng nó khác nào bình gốm. Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian, hãy chịu sự dạy dỗ. Khá hấu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, và mừng rỡ cách run rẩy. Hãy hôn Con, e Người nổi giận, và các người hư mất trong đường chẳng; Vì cơn thanh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nường nấu mình nơi Người có phước thay!

Trong câu 3 trên, bản tiếng Việt dịch là: Chúng ta hãy bẻ lòi tói của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ. Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>3</sup>Let us break<sup>H5423</sup> their bands<sup>H4147</sup> asunder, and cast<sup>H7993</sup> away their cords<sup>H5688</sup> from us.

Chữ lòi tói chép trong câu 3 trên, đó là chữ מוֹצֵר -mowcer, số 4146 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giao ước, mạng lệnh, nguyên tắc, sự chế ngự, sự trừng phạt, sự quả trách, sự kỷ luật;*

Chữ xiềng xích chép trong câu 3 trên, đó là chữ עֲבוֹת - aboth, số 5688 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *các mối ràng buộc, sợi dây được đánh bằng nhiều sợi nhỏ hợp lại; các nhánh cây; xích trói lại, là hình bóng về các điều răn, các nguyên tắc trong luật pháp;*

Lời của Đức Chúa Trời được gọi là *Con một của Đức Chúa Trời*, hay là *Con kế tự Đức Chúa Trời*. Đối với loài người thì Lời Đức Chúa Trời là Luật pháp và sức mạnh Luật pháp của Đức Chúa Trời là không có một thứ khí giới nào có thể đương nổi, nên Lời Chúa được ví như cây gậy sắt đối với các bình gốm vậy.

Để chúng ta có thể nhận biết chân giá trị của chức vụ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho Đức Chúa Jêsus Christ, được chép trong Thi-Thiên 2, khi Chúa Jêsus đang thi hành chức vụ trên đất này, chúng ta có thể thấy qua công việc của Chúa Jêsus và qua Lời cầu nguyện của Ngài dâng lên Đức Chúa Cha.

Ma-thi-ơ 9:1-8: Đức Chúa Jêsus xuống thuyền lại trở qua biển và đến thành mình. Nầy, có người đem lại cho Ngài một người đau bại nằm trên giường. Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của các người đó, thì phán cùng người bại rằng: Hỡi con, hãy vững lòng, tội lỗi con đã được tha. Khi ấy, có một vài thầy thông giáo đều nghĩ thầm rằng: Người nầy nói lộng ngôn. Song Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng mấy thầy đó, thì phán rằng: Nhân sao trong lòng các người có ác tưởng làm vậy? Trong hai lời nầy: một là nói, tội lỗi người đã được tha; hai là nói, người hãy đứng dậy mà đi, thì lời nào dễ nói hơn? Vả, hầu cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, thì Ngài phán cùng người bại rằng: Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà trở về nhà người. Người bại liền dậy mà trở về nhà mình. Đoàn dân thấy phép lạ đó, thì ai nấy đều sợ hãi, và ngợi khen Đức Chúa Trời đã cho người ta được phép tắc đường ấy.

Mác 5:1-13: Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ qua đến bờ biển bên kia, trong miền Giê-ra-sê. Ngài mới ở trên thuyền bước xuống, tức thì có một người bị tà ma ám từ nơi mồ mả đi ra đến trước mặt Ngài. Người thường ở nơi mồ mả, dẫu dùng xiềng sắt cũng chẳng ai cột trói được nữa; vì nhiều lần người bị cùm chân hoặc bị xiềng, rồi bẻ xiềng tháo cùm, không ai có sức trị được. Người cứ ở nơi mồ mả và trên núi, ngày đêm kêu la và lấy đá đánh bầm mình. Người thấy Đức Chúa Jêsus ở đằng xa, chạy lại sấp mình xuống trước mặt Ngài, mà kêu lớn rằng: Hỡi Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời rất cao, tôi với Ngài có sự gì chẳng? Tôi nhân danh Đức Chúa Trời mà khẩn cầu Ngài, xin đừng làm khổ tôi. Vì Đức Chúa Jêsus vừa phán cùng nó rằng: Hỡi tà ma, phải ra khỏi người nầy. Ngài lại hỏi rằng: Mấy tên gì? Thừa rằng: Tên tôi là Quân đội; vì chúng tôi đông. Nó lại van xin Ngài đừng đuổi chúng nó ra khỏi miền đó. Vả, chỗ đó, tại trên núi, có một bầy heo đông đang ăn. Các quỷ cầu xin Ngài rằng: Xin khiến chúng tôi đến với bầy heo ấy, để chúng tôi nhập vào chúng nó. Đức Chúa Jêsus cho phép. Các tà ma ra khỏi người đó, bèn nhập vào bầy heo, bầy heo từ trên vực cao vọt đầm đầu xuống biển. Có độ hai ngàn con heo chết chìm cả dưới biển. (Chữ tà ma - *ἄκαθαρτος πνεῦμα* - unclean spirit' chép trong các câu trên, nguyên văn trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là *loại quỷ dơ bẩn, dâm ô*).

Giăng 17:1-3: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thừa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.

Khi Đức Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài, rằng: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người.

The Amplified Bible chép: All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Có nghĩa là: *Hết cả quyền phép (mọi quyền phép của sự cai trị, của sự thống trị, của mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta.*

Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán với môn đồ của Ngài, trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha đó là được ứng nghiệm Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 110.

Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.

Thi-Thiên 2 và Thi-Thiên 110 do vua Đa-vít được Đức Thánh-Linh cảm động viết vào khoảng năm 1000 B.C. đó là lời tiên tri về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời và là Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao (Thầy tế lễ thượng phẩm được lập Theo Ban Mên-chi-xê-đéc).

Người tin Chúa cần phải hiểu cấu trúc của Nước Đức Chúa Trời không giống như các chính phủ của các

nước nơi thế gian này, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật trong thiên đàng cho đến muôn vật trong vũ trụ cùng muôn vật sống trên trái đất này. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên muôn vật bằng hơi thở của Ngài, tức là các tạo vật có sự sống trong mình và Ngài cũng tạo nên muôn vật khác để duy trì sự sống cho muôn vật đó hoặc trong thiên đàng hoặc trên đất, hoặc dưới biển và bên dưới đất nữa. Như vậy, muôn vật, nghĩa là tất cả các tạo vật đều do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên và Ngài duy trì sự sống cho muôn vật đó. Vì thế cho nên ở trong thiên đàng, các thiên sứ của Đức Chúa Trời chỉ phải thi hành chức năng thờ phượng và hầu việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà thôi. Các thiên binh, thiên sứ của Đức Chúa Trời có quyền phép do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho ấy là để hầu việc Chúa, còn việc duy trì sự công bình và sự thánh khiết trong Nước Đức Chúa Trời thì do chức vụ Thầy tế lễ thượng phẩm, là chức vụ cao nhất, vì chức vụ này được lập nên trong Nước Đức Chúa Trời là để giảng dạy Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải là sự cầu thay hay là sự chuộc tội như chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, hay là trong các Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này. Vì loài người trên đất này còn mang thân thể xác thịt mình nên ngoài chức vụ giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời ra, chức vụ thầy tế lễ còn phải làm công việc cầu thay và dâng của tế lễ chuộc tội cho những người phạm tội nữa, trong khi đó ở trên thiên đàng thì vì không có thân thể xác thịt như loài người trên đất này nữa và muôn vật trên thiên đàng đều ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên chức vụ thầy tế lễ không phải kiêm nhiệm chức vụ cầu thay như ở trên đất này, nhưng là chức vụ của thầy dạy luật pháp và duy trì sự hiểu biết cùng sự tuân theo luật pháp, nghĩa là sự hiểu biết về sự thờ phượng và làm thế nào để hầu việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cách đẹp ý Ngài.

Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là thứ ngôn ngữ thuộc về thiên đàng, thì chức vụ **thầy tế lễ** còn có nghĩa là **Người lãnh đạo cao nhất (tuỳ theo sự chỉ định)**. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị muôn vật theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, vì thế cho nên các thầy tế lễ trong Nước Đức Chúa Trời được coi là **luật sư** và nơi làm việc của thầy tế lễ được coi là **văn phòng luật sư**.

Trước khi Đức Chúa Jêsus đến đất này để thi hành chức vụ làm chứng về Lễ thật và chức vụ thầy tế lễ chuộc tội cho nhân loại, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảm động vua Đa-vít viết Thi-Thiên 2 vào khoảng 1000 năm, và cũng trong thời gian vua Đa-vít còn đang cai trị dân Y-sơ-ra-ên, Đức Thánh-Linh cũng cảm động người viết Thi-Thiên 110, là lời tiên tri về chức vụ của Đấng Christ đã hoàn thành theo ý muốn của Đức Chúa Cha và phần thưởng dành cho chức vụ của Đấng Christ đó là Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao, mà các bản dịch Kinh-Thánh đã giữ nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ (chứ không dịch ý nghĩa của văn tự), là **Theo Ban Mên-chi-xê-đéc**, có nghĩa là: **Theo sự chỉ định, theo quyết định của Vua Công Bình**.

**Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.**

Trước khi suy gẫm mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ trước khi Ngài trở về thiên đàng, chúng ta cần phải biết các Lễ thật được tỏ ra trong Thi-Thiên 2 và Thi-Thiên 110, vì Lời Chúa trong Thi-Thiên cũng là Luật pháp và là con đường mà Đức Chúa Jêsus đã đi trước chúng ta, để chúng ta nhận biết mà noi theo, hầu cho chúng ta cũng nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được đến với Đức Chúa Cha vậy.

**Ga-la-ti 3:24: Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.**

Nếu người tin Chúa không đến được với Đức Chúa Jêsus Christ, thì làm thế nào người ấy có thể đến được với Đức Chúa Cha? vì đó là nguyên tắc thánh không thể thay đổi, như Chúa Jêsus đã phán:

**Giăng 14:6 & 23-24: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha... Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến.**

Hết thấy những người muốn nhận được giá cứu chuộc linh hồn mình cho được sự sống lại và sự sống đời đời, thì người ấy phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải noi theo Chúa Jê-sus và phải trở nên giống như Ngài, nghĩa là phải chết như Ngài hầu cho được sự sống lại như Ngài.

Khi Đức Chúa Jê-sus đến thế gian này, Ngài không ngay lập tức thi hành chức vụ thầy tế lễ và người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, nhưng Ngài sống trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của chúng ta và Ngài đã vâng phục trọn vẹn Luật pháp của Đức Chúa Cha, cho đến khi Đức Chúa Cha gọi Ngài vào chức vụ, thì bấy giờ Chúa Jê-sus mới đến sông Giô-đanh để cho Giảng báp-tít báp-tem như những người khác đã đến chịu Giảng báp-tít báp-tem vậy. Sau khi chịu phép báp-tem, Đức Chúa Jê-sus đã để cho Đức Thánh-Linh đem Ngài vào nơi đồng vắng để chịu thử thách trong bốn mươi ngày đêm không ăn và khi Ngài đã vượt qua được sự thử thách đó rồi, Ngài mới được Đức Thánh-Linh xức dầu cho để thi hành chức vụ làm chứng cho Lễ thật và rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus đã vâng phục trọn vẹn mọi yêu cầu của Đức Chúa Cha và sau khi Ngài đã làm xong chức vụ làm sạch tội lỗi nơi thế gian này, nghĩa là Ngài chịu chết trên thập tự giá thay cho hết thấy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, bấy giờ Đức Chúa Cha mới đưa Đức Chúa Jê-sus Christ ra khỏi sự chết để đem Ngài về ngôi bên hữu mình trên thiên đàng, như Lời Chúa đã chép trong Phi-líp 2 từ câu 5 đến câu 11.

Đức Chúa Jê-sus đã phán (*Lời Ngài là mạng lệnh*) cho hết thấy những người sẽ tin đến Danh Ngài để nhận được sự cứu rỗi linh hồn, đó là: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.”** (Giăng 14:12)

Chữ **việc** - works<sup>G2041</sup> (*số nhiều*) mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đây, đó là chữ ἔργον - **ergon**, số 2041 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *việc làm* (số nhiều); *công việc khó nhọc, hành động, hành vi, công việc đã nhận làm, lời hứa, sự cam kết*,

Trở lại với mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời dành cho loài người ngay từ lúc ban đầu cùng mạng lệnh mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai và cũng là công việc mà Đức Chúa Jê-sus đã vâng giữ và làm theo cùng trách nhiệm mà dân Y-sơ-ra-ên phải đạt được tiêu chuẩn đó.

Sáng thế ký 2:15-17: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.**

Phục truyền luật lệ ký 30:15-20: **Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tổ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (*tôn trọng, trung thành với*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Xuất Ê-díp-tô ký 19:5-6: **Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Giăng 15:10: **Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.**

*Tại sao Đức Chúa Jê-sus lại phán rằng, khi Ngài vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Cha, ấy là Ngài ở trong sự yêu thương của Đức Chúa Cha?*

Hầu như loài người trên đất này đã quên mất thân phận thật của mình là con Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên loài người bằng hơi thở của Ngài và loài người được dựng nên theo ảnh tượng của

Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã đặt loài người vào trong vườn Ê-đen do Ngài tạo nên, để loài người trông vườn và giữ vườn, cùng ban cho loài người quyền quản trị công việc do tay Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này. Nhưng A-đam đã nghe theo lời vợ, là Ê-va mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, vì thế cho nên A-đam (cùng Ê-va) phải chết. Chính tội lỗi của A-đam đã bán đứng dòng dõi mình cho tội lỗi, vì thế cho nên để cứu chuộc loài người (ra từ A-đam) ra khỏi sự chết, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phải tìm giá cứu chuộc cho loài người (ra từ A-đam) và giá cứu chuộc đó là Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai vào năm 1444 B.C., và Luật pháp đó là con đường dẫn tâm linh của dân Y-sơ-ra-ên (và cũng là cho muôn dân trên đất này) trở lại làm con cái Đức Chúa Trời.

Như vậy, dân Y-sơ-ra-ên, hay có thể nói là tâm linh của loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời mà được sự tha thứ tội lỗi và được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Khi tâm linh của loài người được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì tâm linh đó được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và việc Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (cũng như cả thế gian này) đó chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài (cũng là cho hết thảy những người nào sẽ tin đến danh Ngài).

Trước khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch để giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là ra khỏi nhà nô-lệ, mà trong kế hoạch đó, vì sự cứng lòng của Pha-ra-ôn mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời phải hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, từ thái tử của Pha-ra-ôn ngồi trên ngai mình, cho đến con cả người bị tù, và hết thảy con đầu lòng của súc vật. Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã bắt Pha-ra-ôn phải buông tha cho dân Y-sơ-ra-ên được tự do ra khỏi xứ Ê-díp-tô và chính Ngài đã dùng quyền phép của Ngài dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó và bảo vệ họ khỏi sự truy đuổi của đạo binh Pha-ra-ôn. Vì Pha-ra-ôn cố tình đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên xuống tận biển Đỏ, nên Đức Giê-hô-va đã dùng nước biển Đỏ vùi lấp hết thảy đạo binh của Pha-ra-ôn và chính Pha-ra-ôn cũng bị diệt vì cố đuổi theo hồng bắt dân Y-sơ-ra-ên trở lại làm tôi mọi cho xứ Ê-díp-tô.

Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho và dân Y-sơ-ra-ên phải vâng phục đó không phải là một điều kiện mà họ phải làm theo thì mới được sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng Luật pháp chính là những sự vốn thuộc về họ, tức là thuộc về loài người mà hết thảy những người nào muốn được cứu rỗi sẽ phải tiếp nhận lấy cho mình, hầu cho họ sẽ nhận được sự sáng thật cho tâm linh mình. Vì khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì tội lỗi của A-đam đã làm cho ngọn đèn nơi tâm linh của người bị tàn lụi và chính vì cố sự sáng thật của Đức Chúa Trời vốn đặt nơi tâm linh của A-đam đã thiếu hụt vì cố tội lỗi của A-đam khiến A-đam phải chết.

Dòng dõi ra từ A-đam đã vì cố tội lỗi của A-đam mà phải ngồi trong bóng của sự chết, nghĩa là đang khi thân thể xác thịt của loài người còn đang sống, mà tâm linh của người ta không nhận được giá cứu chuộc, thì khi thân thể xác thịt của người ta chết, tâm linh của người đó cũng chết luôn.

Nếu loài người nhận thức được rằng, việc Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người đó chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời sẵn lòng tha thứ hết thảy mọi tội lỗi của người ta, khi họ tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Ngài để nhận lãnh lại cho mình sự sáng thật của Đức Chúa Trời, thì tâm linh của người ta sẽ được sự sống lại bởi quyền phép đến từ Luật pháp đó, chứ không phải bởi vì công việc người ta làm theo Luật pháp mà được sự đó, thì người ta sẽ không còn nói việc làm theo Luật pháp đó là khó nữa và sẽ chẳng có một người tin Chúa nào lại còn nói rằng, Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai đó là không còn có giá trị trong thời đại này nữa và sẽ chẳng có một người nào dám nói đến việc bỏ Luật pháp đó nữa, vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian nên Ngài đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người, ấy là Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một cơ hội, để chính mỗi người sẽ nhận lại cho mình sự sáng thật của Đức Chúa Trời, là sự sáng Ngài đã ban cho loài người từ lúc ban đầu.

**Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Một Lễ thật nữa để chúng ta biết Đức Chúa Trời là sự yêu thương khi Ngài ban Luật pháp của Ngài cho

loài người chúng ta, đó là khi chúng ta tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì chính Đức Chúa Trời sẽ làm trọn công việc riêng của Ngài, là làm cho tâm linh của chúng ta được sống lại.

**Ê-sai 55:10-13:** **Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống ruộng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

**Giăng 14:9-11:** **Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta.**

Chúng ta hãy xem Lời Chúa nói gì về quyền phép của các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp của Đức Chúa Trời đã khiến cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong những kẻ chết, cũng sẽ làm cho chúng ta, tức là những người tin cậy nơi Danh Đức Giê-hô-va mà vâng giữ và làm theo Luật pháp của Ngài, mà được sự sống lại như Đức Chúa Jê-sus Christ vậy.

**Rô-ma 8:10-17:** **Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.**

Ngoài việc làm cho tâm linh của người tin Chúa được sống lại, Luật pháp của Đức Chúa Trời còn khiến cho tâm linh của người tin Chúa đó được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và được làm chức thầy tế lễ nhà Vua, tức là được đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ cai trị, như Lời Đức Giê-hô-va đã phán khi Ngài ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai:

**Xuất Ê-díp-tô ký 19:5-6:** **Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Như phần trước chúng ta đã học và hiểu ý nghĩa của chức vụ thầy tế lễ còn có nghĩa là *chức vụ luật sư, văn phòng luật sư* trong Nước Đức Chúa Trời và như vậy, tiêu chuẩn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ đó là: **“Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta (Đức Giê-hô-va)”**.

Bây giờ chúng ta hãy xem Đức Thánh-Linh đã phán gì về chúng ta, là những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ phải làm, hầu cho được xứng đáng với sự yêu thương của Đức Chúa Trời.

**1 Phi-e-rơ 2:1-10:** **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sửa thiêng liêng (*thuộc linh*) của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã ném biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng (*thuộc linh*), làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của**

tế lễ thiêng liêng (*thuộc linh*), nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: **Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gậy cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Bây giờ chúng ta đã hiểu rõ ý nghĩa của mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán, hay có thể được gọi đó là một mạng lệnh chuyển giao sứ mệnh cùng trách nhiệm của Đức Chúa Jê-sus Christ tới tất cả những người tin Ngài, phải tiếp nhận, phải vâng giữ và phải làm theo, vì thực tế trách nhiệm mà tất cả những người tin Chúa phải tiếp nhận, phải vâng giữ và phải làm theo đây không phải là công việc mà Đức Chúa Jê-sus Christ phải làm, nhưng là chính loài người chúng ta phải làm. Vì ngay từ lúc ban đầu, Đức Chúa Jê-sus Christ đã ở cùng (ở trong) Đức Chúa Trời và Ngài với Đức Chúa Trời là một, nhưng vì cố sự yêu thương lớn của Đức Chúa Trời mà Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ) đã phải đến thế gian này và trong sự mưu luận, để cứu chuộc loài người chúng ta lại cho Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jê-sus Christ đã phải mang lấy thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, để giải bày Đức Chúa Cha cho chúng ta và chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã trở thành một người mẫu trong việc thực hành sự vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, để chứng minh quyền phép của Luật pháp đó đúng như Lời Đức Giê-hô-va đã phán trong ngày Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai. Đó là người nào làm theo Luật pháp đó thì tâm linh của người đó sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời (*theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ*) và được nên thánh bởi quyền phép của Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Trước khi bị các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem bắt và bị người ta đóng đinh trên thập tự giá, Đức Chúa Jê-sus đã phán với môn đồ của Ngài rằng, họ sẽ nhận biết các lời chứng của Ngài về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho những người nào tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời được sự sống lại và được sự sống đời đời và các môn đồ của Ngài phải có trách nhiệm làm chứng về điều đó cho muôn dân.

**Giăng 14:19-21: Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.**

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài (cũng như cho mọi người tin Chúa) phải làm, trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha.

**Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jê-sus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Bản Kinh-Thánh The Amplified Bible chép:

**Matthew 28:18-20: Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.**

Có nghĩa là: **Đức Chúa Jê-sus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết cả quyền phép (mọi quyền phép của sự cai trị, của sự thống trị, của mọi nguyên tắc, của mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng các người (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) cho đến khi mọi sự**

*được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.*

Trước khi Chúa Jêsus phán về trách nhiệm mà các môn đồ của Ngài (cũng như cho mọi người tin Chúa) phải làm, Ngài phán về quyền phép mà Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài, đó là: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Hết thảy mọi quyền phép (Mọi quyền phép của sự cai trị, sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta.**

Mạng lệnh này đúng như Lời Đức Giê-hô-va đã phán về một dòng dõi thánh và một nước thầy tế lễ cho Ngài và như vậy, tất cả mọi người tin Chúa phải giỏi Luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là có sự thông biết và là người thực hành sự vâng giữ và làm theo Luật pháp đó, thì mới đúng với tiêu chuẩn thầy tế lễ và nếu một người tin Chúa mà không có sự hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời thì người đó không thể nhận biết Lễ thật và nếu người tin Chúa không biết Lễ thật thì người ấy không thể tự mình làm nên thánh được, nhưng quyền phép của lễ thật sẽ khiến cho người ta được nên thánh, như Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha rằng: **“Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy.”** (Giăng 17:15-19)

Khi Đức Chúa Jêsus phán mạng lệnh này, ấy là Ngài phán với dòng dõi thánh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang tìm kiếm và đó là mục đích mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên A-đam để qua A-đam mà Ngài sẽ tìm được một dòng dõi thánh cho Ngài, như Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Ma-la-chi.

**Ma-la-chi 2:15a: Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời dầu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh.**

Trong Giao-ước Cũ, cụm từ Nước Thiên Đàng hay Nước Đức Chúa Trời đã không được nhắc đến, nhưng được nói đến trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ. Dòng dõi thánh này sẽ được vào trong Nước Đức Chúa Trời và được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước đó, như Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài:

**Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, như vậy, Lời của Đức Giê-hô-va là thợ cái trong sự tạo dựng nên muôn vật theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Từ lúc ban đầu, Lời của Đức Chúa Trời đại diện cho Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-đa rằng: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có ta.”** (Giăng 8:58b)

Chúa Jêsus cũng đã phán với các môn đồ của Ngài về chính Ngài rằng: **“Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.”** (Giăng 14:6-10)

Không có một quyền lực nào có thể phân rẽ Đức Chúa Trời với Lời của Ngài, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Hằng sống và Lời của Đức Chúa Trời là quyền phép của Đức Chúa Trời vì Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, nâng đỡ muôn vật và trong tất cả mọi sự, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn dùng Lời của Ngài để cai trị, để giải quyết. Vậy thì chúng ta sẽ hiểu như thế nào cho đúng ý nghĩa của Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ngài?**

Chúng ta hãy nhớ lại bài giảng đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên núi gần thành Ca-bê-na-um bên bờ biển hồ Ga-li-lê, Ngài đã công bố về công việc của Ngài khi đến thế gian này phải làm, có liên quan với Luật pháp của Đức Chúa Trời.

**Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không**

phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Trong các bài trước chúng ta đã học và đã được biết Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là trọn vẹn, có quyền năng vô đối, nhưng bởi sự hay chết và yếu đuối của các thầy tế lễ và những người giữ chức thầy thông giáo trong Y-sơ-ra-ên đã làm cho Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, khiến người ta không tin cậy và không có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời nữa và đó là lý do mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định dùng Con một Ngài, là cánh tay hữu của Ngài, đem sự cứu rỗi đến cho tuyển dân của Ngài.

**Giê-rê-mi 8:7-8:** Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối!

**Ê-sai 59:13-18:** Chúng tôi đã bợn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải bị cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao.

Như ở phần đầu của bài này chúng ta đã đề cập đến mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ vâng giữ và làm theo Luật pháp của Ngài và họ sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được sự sống lại cho tâm linh mình và được sự phước hạnh cho thân thể xác thịt mình và như vậy, nếu dân Y-sơ-ra-ên không tin vào Luật pháp của Đức Chúa Trời thì điều đó đồng nghĩa với việc dân Y-sơ-ra-ên sẽ không nhận được quyền phép ở trong Luật pháp của Đức Chúa Trời và họ sẽ bị hư mất, trong khi quyền phép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời là vô đối.

Ngoại trừ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Lời của Ngài ra, thì không ai biết Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép và quyền phép của Đức Chúa Trời là lớn như thế nào, cho đến khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm cho thế gian nhận biết rằng, Lời Đức Chúa Trời là Tin-Lành quyền phép để cứu rỗi mọi kẻ nào tin đến, nghĩa là quyền phép của Đức Chúa Trời ở trong Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và đó là điều mà Đức Chúa Jêsus đã phán với tổng trấn Phi-lát về mục đích Ngài phải đến thế gian này.

**Giăng 18:37:** Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Này, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.

Đức Chúa Jêsus đã gọi các môn đồ của Ngài theo như ý Đức Chúa Cha đã chọn lựa và các môn đồ của Đức Chúa Jêsus phải có nhiệm vụ đi theo Ngài để làm chứng nhân về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ.

**Giăng 15:20-27:** Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các người: Đây tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các người; bằng họ đã giữ lời ta, ắt cũng giữ lời các người. Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đả các người, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến. Nếu ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình. Kẻ nào ghét ta cũng ghét Cha ta nữa. Ví thử ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét ta cùng Cha ta. Đường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép trong luật pháp họ rằng: Họ ghét ta vô cớ. Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lẽ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về ta. Còn các người cũng sẽ làm

**chúng về ta, vì các người đã ở cùng ta từ lúc ban đầu vậy.**

Đức Chúa Jêsus là Con một Đức Chúa Trời và Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, khi Chúa Jêsus mới thi hành chức vụ, Ngài chưa tỏ cho các môn đồ của Ngài biết Ngài là Con Đức Chúa Trời hằng sống và khi các môn đồ của Ngài biết Ngài là Con Đức Chúa Trời, thì Ngài cũng đã cấm họ tỏ cho thế gian biết Ngài là Con Đức Chúa Trời, vì trong sự mưu luận và kỳ phải tỏ ra chưa tới.

Các môn đồ khi theo Chúa Jêsus, họ phải chú ý nghe các Lời giảng của Ngài và họ phải chú ý để thấy được các phép lạ mà Ngài sẽ làm ra cho đoàn dân đến nghe Ngài giảng. Chúa Jêsus đã không tỏ ngay cho các môn đồ của Ngài biết quyền phép mà Ngài đã làm đó đến từ nguồn nào, mà họ chỉ tin rằng, vì Ngài là Con Đức Chúa Trời nên Ngài có quyền phép đó, chứ họ chưa thấu hiểu được sự mâu nhiệm rằng, Ngài chính là Lời của Đức Chúa Trời và quyền phép mà Ngài đã làm đó vốn có trong Lời Đức Chúa Trời, vì thế cho nên khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán rằng: **“Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5)

Trong khi thi hành chức vụ, Đức Chúa Jêsus đã công bố tội lỗi của người ta đã được tha, khiến các thầy thông giáo cho rằng Ngài đã phạm thượng, thì Chúa Jêsus đã phán rằng Ngài có quyền phép đó, nhưng Lời Chúa phán còn ngụ ý về Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến cho tội lỗi của người ta được bôi xóa, không phải trực tiếp, nhưng là gián tiếp khiến người ta nhận biết tội lỗi mình mà ăn năn ở trước mặt Đức Chúa Trời và nhờ đó mà họ được sự tha thứ.

**Mác 2:1-12: Khởi một vài ngày, Đức Chúa Jêsus trở vào thành Ca-bê-na-um, và chúng nghe nói Ngài ở trong nhà. Họ họp lại tại đó đông lắm, đến nỗi trước cửa cũng không còn chỗ trống; Ngài giảng đạo cho họ nghe. Bấy giờ có mấy kẻ đem tới cho Ngài một người đau bại, có bốn người khiêng. Nhưng, vì đông người, không lại gần Ngài được, nên dỡ mái nhà ngay chỗ Ngài ngồi, rồi do lỗ đó dùng giường người bại nằm xuống. Đức Chúa Jêsus thấy đức tin họ, bèn phán cùng kẻ bại rằng: Hỡi con ta, tội lỗi ngươi đã được tha. Và, có mấy thầy thông giáo ngồi đó, nghĩ thầm rằng: Sao người này nói như vậy? Người nói phạm thượng đó! Ngoài một mình Đức Chúa Trời, còn có ai tha tội được chăng? Đức Chúa Jêsus trong trí đã hiểu họ tự nghĩ như vậy, tức thì phán rằng: Sao các người bàn luận trong lòng thể ấy? Nay bảo kẻ bại rằng: Tội ngươi đã được tha; hay là bảo người rằng: Hãy đứng dậy vác giường mà đi; hai điều ấy điều nào dễ hơn? Và, để cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, thì Ngài phán cùng kẻ bại rằng: Ta biểu ngươi, hãy đứng dậy, vác giường đi về nhà. Kẻ bại đứng dậy, tức thì vác giường đi ra trước mặt thiên hạ; đến nỗi ai nấy đều lấy làm lạ, ngợi khen Đức Chúa Trời, mà rằng: Chúng tôi chưa hề thấy việc thể này.**

Trong trường hợp này, Đức Chúa Jêsus đã trực tiếp phán với người bị bại, vì Ngài biết tội lỗi của người khiến cho người bị bại, vì thế cho nên Ngài đã công bố sự tha thứ tội lỗi cho người, nhưng khi người bại nghe Chúa Jêsus phán với mình, thì người không hiểu ý Chúa Jêsus phán với mình, nên người không hành động gì đối với Lời Chúa Jêsus đã phán cho đến khi Chúa Jêsus phán trực tiếp với người ấy rằng: **Ta biểu ngươi, hãy đứng dậy, vác giường đi về nhà. Kẻ bại đứng dậy, tức thì vác giường đi ra trước mặt thiên hạ;**

Tại đây, Chúa Jêsus đã phán và Lời của Ngài là sự mách bảo về Lễ thật rằng, Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến người ta được sạch tội, nhưng điều mà Đức Chúa Jêsus đã làm đó thì chỉ Ngài mới có quyền công bố như vậy mà thôi, vì Ngài được Đức Chúa Cha ban cho quyền kế tự Ngài, còn đối với các môn đồ của Ngài cũng như chúng ta ngày nay, không có quyền công bố sự tha thứ tội lỗi mà người ta đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng trong khi thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, chúng ta có quyền công bố lễ thật và giúp cho những người tin Đức Chúa Jêsus Christ nhận biết được nguyên tắc của Luật pháp đối với tội lỗi cũng như làm thế nào để tội lỗi của người ta được tha thứ, đó là người ta phải nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ta mới biết tội lỗi là gì và tội lỗi ảnh hưởng như thế nào đối với sự sống của tâm linh và thân thể xác thịt của người ta. Nhờ sự hiểu biết Luật pháp mà người ta nhận biết hậu quả của tội lỗi sẽ khiến cho người ta bị Luật pháp trừng phạt và sự báo trả của Luật pháp đối với tội lỗi được gọi là sự rửa sả của Luật pháp, còn sự báo trả của Luật pháp đối với người làm theo Luật pháp sẽ được gọi là sự phước hạnh. Bấy giờ, người ta phải lựa chọn, hoặc là ăn năn tội lỗi mình (nhân danh Đức Chúa

Jêsus Christ mà xưng tội lỗi mình ra) và cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ tội lỗi mình, hoặc là tiếp tục che giấu tội lỗi mình sống theo ý muốn của xác thịt mình để rồi linh hồn người đó sẽ hư mất đời đời.

Khi người ta đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời thì Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ biết tư tưởng của người ấy nghĩ gì với Luật pháp của Ngài. Nếu người đó hiểu được ý nghĩa của Luật pháp mà vâng phục, tin cậy mà ăn năn tội lỗi mình, thì người đó sẽ được Đức Chúa Trời tha tội cho và như vậy, người đó sẽ nhận biết tội lỗi mình được tha qua sự bình an mà Đức Thánh-Linh đã ban cho người ấy sau khi ăn năn tội lỗi. Bấy giờ, người ta sẽ nhận biết rằng Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến người ta được sạch tội, vì Luật pháp chỉ ra cho người ta biết tội lỗi và khi người ta tin Lời Đức Chúa Trời mà ăn năn tội lỗi mình thì người ta được tha thứ. Người ấy không nhìn thấy một thiên sứ nào hay là một người nào lấy tội lỗi ra khỏi mình, nhưng người ấy nhận biết có một sự bình an, là dấu hiệu tội lỗi đã bị cất khỏi người ta và như vậy, người ấy sẽ nhớ Lời Đức Chúa Jêsus đã phán và tin rằng: Lời Đức Chúa Trời có quyền tha tội cho người ta.

Cũng một lễ, khi Đức Chúa Jêsus phán rằng: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um.”** (Giăng 6:53-59) nhiều môn đồ của Chúa Jêsus đã thắc mắc, vì họ chưa đủ sức để tin và hiểu được ý nghĩa của Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó.

Trách nhiệm của các môn đồ của Chúa Jêsus là họ phải chú ý nghe và họ phải hiểu ý nghĩa của Lời Chúa phán và để có thể hiểu được Lời Chúa, thì họ phải có trách nhiệm hỏi Chúa Jêsus để được Ngài dạy dỗ.

Đức Chúa Jêsus đã phán các lời trên, ấy là Ngài đã nhắc cho người ta nhớ lại khi dân Y-sơ-ra-ên ăn lễ vượt qua đầu tiên của Đức Giê-hô-va tại xứ Ê-díp-tô, mà thực phẩm của Lễ Vượt Qua đó là thịt chiên con quay trên lửa cả đầu giò với bộ lòng, được ăn chung với bánh không men và rau đắng. Tất cả những thứ đó đều là bóng về bóng về Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô và cũng là bóng về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời Chí cao, làm giá cứu chuộc nhân loại.

Tất cả những sự giảng dạy của Đức Chúa Jêsus Christ trước khi Ngài chịu chết trên thập tự giá, thì các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải hiểu được ý nghĩa và chính họ phải làm chứng về những sự đó sau khi họ đã nhận được sự ban cho quyền phép từ trên cao, tức là sự được ban cho Đức Thánh-Linh, bấy giờ họ sẽ biết phải làm chứng về những sự họ đã nghe, đã thấy như thế nào.

Khi Đức Chúa Jêsus đem ba người là Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng cùng với Ngài lên núi và tại trên núi đó, Ngài đã cho họ được thấy sự vinh hiển của Ngài, đó là: **“Khỏi sáu ngày, Đức Chúa Jêsus đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng đi tẻ với Ngài lên núi cao; và Ngài hóa hình trước mặt ba người. Áo xống Ngài trở nên sáng rực và trắng tinh chói lòa, đến nỗi chẳng có thợ nhuộm nào ở thế gian nhuộm được trắng như vậy. Ê-li và Môi-se hiện ra, nói chuyện cùng Đức Chúa Jêsus. Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy thầy, chúng ta ở đây tốt lắm; hãy đóng ba trại, một cái cho thầy, một cái cho Môi-se, và một cái cho Ê-li. Vì Phi-e-rơ không biết mình nói chi, tại cả ba đều sợ hãi. Lại có một đám mây bao phủ lấy; và từ đám mây có tiếng phán rằng: Người này là Con rất yêu dấu của ta, hãy vâng nghe người. Thành linh, các môn đồ ngó quanh quất, chẳng thấy ai nữa, chỉ còn một mình Đức Chúa Jêsus ở với mình mà thôi. Khi từ trên núi xuống, Ngài cấm môn đồ đừng nói lại với ai những điều mình đã thấy, cho đến chừng nào Con người từ kẻ chết sống lại.”** (Mác 9:2-9)

Đức Chúa Jêsus đã không cho phép ba môn đồ này được tỏ ra cho ai biết những sự mà họ đã thấy, cho đến khi Ngài phục sinh, đó là vì Ngài muốn các môn đồ của Ngài tập trung vào sự nghe Ngài giảng dạy.

Chúa Jêsus đã từng phán với Ni-cô-đem rằng: **“Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời.”** (Giăng 3:13). Đức Chúa Jêsus biết rằng, dân Y-sơ-ra-ên có biết việc tiên tri Ê-li đã được đón về trời trong một cơn gió lốc và sự người được đón về trời đó đã được báo trước cho Ê-li và các học trò của tiên tri Ê-li cũng được biết điều đó và chính Ê-li-sê là học trò của Ê-li đã trực tiếp chứng kiến

việc tiên tri Ê-li được cất lên trời và Chúa Jêsus biết người ta sẽ nghi ngờ Lời Ngài đã phán với Ni-cô-đem.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự đó, nên Ngài đã xấp đặt để Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng được chứng kiến quang cảnh Đức Chúa Jêsus nói chuyện với Môi-se và tiên tri Ê-li và cho họ được nghe tiếng của Ngài từ trời phán xuống trong sự bao phủ của đám mây cùng sự sáng chói lòa.

Đức Thánh-Linh tỏ cho chúng ta biết rằng, cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời cai trị trong mọi sự và muôn vật. Mặc dù Đức Chúa Trời có quyền phép vô đối, nhưng khi thần của Đức Chúa Trời ngự trong một người nào, thì quyền phép của Đức Chúa Trời vẫn có thể bị hãm ép bởi sự yếu đuối và bất toàn của thân thể xác thịt của người ấy, vì chính Môi-se là người khiêm hoà hơn hết trong mọi người sống trên đất này và Môi-se đã từng được ở trong sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va trên núi Si-nai trong suốt bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh cũng không uống nước mà người vẫn sống. Khi Môi-se xuống núi với hai bảng đá của Đức Giê-hô-va ban cho ở trong tay, mặt của Môi-se chói sáng đến nỗi dân Y-sơ-ra-ên không ai dám nhìn mặt của Môi-se. Thế nhưng khi Môi-se đối diện với những sự lầm bầm, oán trách của dân sự, Môi-se đã mất bình tĩnh, thay vì nói với hòn đá, thì Môi-se lại lấy cây gậy đập hòn đá, dù nước vẫn chảy ra, nhưng Đức Giê-hô-va đã không đẹp lòng vì hành động đó và vì cố đó mà Môi-se phải chết, không được vào xứ Ca-na-an. Đức Giê-hô-va đã cất xác của Môi-se để vào thời kỳ cuối cùng, Ngài cho Môi-se có một cơ hội chuộc lỗi lầm của mình.

Đối với tiên tri Ê-li cũng vậy, dù người đã từng nói lời của mình ra và lửa từ trên trời liền giáng xuống thiêu đốt kẻ thù nghịch mình, rồi khi ông kiện dân Y-sơ-ra-ên và cầu xin Đức Giê-hô-va ngừng mưa, thì Đức Giê-hô-va liền ngừng mưa xuống đất tới ba năm, thế nhưng khi bị Giê-sa-bên, vợ của vua A-háp doạ lấy mạng sống ông, thì Ê-li đã quên quyền phép mà Đức Giê-hô-va ban cho mình và ông cũng quên chức vụ mình trên đất này và ông đã chạy trốn khỏi Giê-sa-bên. Đức Giê-hô-va đã dùng thiên sứ của Ngài nhắc tiên Ê-li hai lần, nhưng Ê-li vẫn không tỉnh ra để nhận biết mình đã phạm sai lầm khi sợ loài người xác thịt mà quên Đức Giê-hô-va toàn năng. Đức Giê-hô-va đã phải quyết định đem tiên tri Ê-li về trời sau khi Ê-li làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va xúc dầu cho những người sẽ thay mình làm những công việc còn lại.

Qua sự hoá hình ở trên núi mà Đức Chúa Jêsus Christ phán dạy hết thảy những người hầu việc Ngài nhận biết rằng, quyền phép của Đức Chúa Trời là vô đối, nhưng sự yếu đuối của xác thịt người ta vẫn có thể hãm ép và ngăn trở công việc của Ngài. Vì thế cho nên, để thắng được sự yếu đuối và sự bất toàn của xác thịt, tâm linh của người tin Chúa phải tái sanh và phải nhờ cậy vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà quản trị xác thịt mình để thi hành chức vụ, bấy giờ, chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ giúp cho người hầu việc Chúa làm trọn được công việc mà người ấy đã được Chúa giao cho.

Chúng ta chú ý Lời Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta.** Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép: **All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me.** Có nghĩa là: *Hết thảy mọi quyền phép (mọi quyền phép của sự cai trị, sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta.*

Khi Đức Chúa Jêsus phán rằng: *Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ngài*, điều đó có nghĩa là tất cả các tạo vật trên thiên đàng hay trong chốn không trung và trên đất này hoặc trong nước, dưới đất, đều phải quy phục Danh Đức Chúa Jêsus Christ và quy phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy nhớ lại mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp của Ngài cho họ tại núi Si-nai, đó là: “ **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (tôn trọng, trung thành với) Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**” (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20)

Chữ **làm chứng** mà Đức Giê-hô-va đã bắt trời và đất phải làm, đó là chữ עָוָד - **uwd**, số 5749 của tiếng Hé-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm nhân chứng, báo cáo lại mọi sự đã xảy ra cách trung thực; thi hành sự phản đối, cảnh cáo; cổ vũ hoặc ngăn cấm cách nghiêm túc; khiển trách, rầy la hoặc răn bảo, khuyên nhủ, động viên;*

Trời và Đất mà Đức Giê-hô-va đã phán phải thi hành sự làm chứng này không nói về các hành tinh không

có sự sống, mà nói đến các thiên sứ của Đức Chúa Trời nơi thiên đàng và quyền lực của ma quỷ ở chốn không trung cùng ở trên đất này, phải làm công việc này, nghĩa là các thiên sứ cũng như quyền lực ma quỷ phải nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, là Luật pháp đã được ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai và chính các quyền lực đó cũng phải vâng phục và làm theo, chứ không phải chỉ có dân Y-sơ-ra-ên mới phải vâng phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ma quỷ là kẻ lừa dối nên chúng đã khiến cho nhiều người tin rằng, Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó chỉ cai trị loài người và dân Y-sơ-ra-ên mà thôi, còn đối với chúng, là thần linh thì không liên quan!

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va đã phán gì về ma quỷ, vì Lời của Đức Giê-hô-va là nền tảng chắc chắn để chúng ta trông cậy và trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà chúng ta sẽ thi hành chức vụ mình.

**Ê-xê-chi-ên 28:1-10: Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rô rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vị thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; đầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. Nay, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người! Người đã được giàu có bởi sự khôn ngoan và thông sáng của mình; đã thâu chứa vàng bạc trong kho tàng người; bởi sự thông thạo và sự buôn bán mình, thì người đã làm cho sự giàu có mình tấn tới. Vậy lòng người đã đem lên vì cơ sự giàu có của người. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, cho nên, nay, ta sẽ khiến những người ngoại quốc hung bạo hơn hết trong các dân, nổi dậy nghịch cùng người; chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người, và làm ô uest sự vinh hiển người. Chúng nó sẽ xô người xuống hầm hố và người sẽ chết trong lòng biển, như người bị giết. Trước mặt kẻ giết người, người còn dám nói rằng: Ta là Đức Chúa Trời chẳng? Khi ấy người ở trong tay của kẻ làm người bị thương, thì người là loài người, chẳng phải là Đức Chúa Trời. Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ấy chính ta đã nói như vậy.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ê-xê-chi-ên để công bố sự thật về thân phận của Sa-tan ra cho cả nhân loại được biết, để Sa-tan không thể lừa dối người ta được nữa và cho những người hầu việc Đức Giê-hô-va nhận biết rằng, Sa-tan phải vâng phục Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, vì dù hấn là thần linh, nhưng Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên cũng là Luật pháp cai trị cả các thiên sứ trong thiên đàng và cả quyền lực của ma quỷ nữa. Sa-tan biết rõ điều đó, nhưng hấn vẫn tự lừa dối mình mà cho rằng hấn không bị cai trị bởi Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Chữ **loài người - a man**<sup>H120</sup> được chép trong sách Ê-xê-chi-ên đoạn 28 câu 2 và câu 9 đó là chữ אָדָם - **adam**, số 120 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **một người, loài người, A-đam**;

Các lời trên là dành cho Sa-tan phải nghe, nhưng đã được công bố ra và chép xuống trong Kinh-Thánh là bằng chứng không bao giờ thay đổi về thân phận của Sa-tan và Đức Giê-hô-va muốn những người hầu việc Ngài phải biết và chú ý về những sự tỏ ra của Ngài.

Trong câu 3, Lời Chúa chép: **Nay, người khôn hơn Đa-ni-ên; chẳng có sự mầu nhiệm nào giấu kín khỏi người!** Lời này dành cho Sa-tan nghe, vì hấn luôn cho rằng mình khôn hơn các tạo vật của Đức Giê-hô-va, nhưng trong thực tế, điều đó chỉ có nghĩa khi hấn còn là Lucifer trước khi sa ngã mà thôi, nhưng từ khi hấn bị đuổi ra khỏi thiên đàng, thì chính tội lỗi của hấn phạm mỗi giây phút chống nghịch lại loài người, thì sự khôn ngoan trong hấn sẽ bị tiêu hao đi tỷ lệ nghịch với tội lỗi mà hấn đã phạm, như Lời Chúa đã chép trong **Ê-xê-chi-ên 28:17: Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy.**

Chúng ta hãy xem Lời Chúa trong Kinh-Thánh chép gì về lễ thật này.

**Ê-phê-sô 3:8-12: Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lễ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jê-sus**

**Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.**

Chữ **người ngoại quốc** được chép trong sách Ê-xê-chi-ên 28 câu 7 và câu 10 đó là nói về những người hầu việc Đức Giê-hô-va, vì chữ **ngoại quốc** đó có nghĩa là *không thuộc về vương quốc của Sa-tan*.

Chữ **hung bạo** được chép trong Ê-xê-chi-ên 28 câu 7 đó không nói về bốn tánh của người ta nhưng nói đến sự cảm nhận và sự sợ hãi của Sa-tan khi hắn phải đối diện với những người hầu việc Đức Giê-hô-va, là khi phải đối diện với các tội tố của Đức Chúa Jêsus Christ, vì Sa-tan sợ hãi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong câu 7 có chép: **chúng nó sẽ rút gươm nghịch cùng sự khôn sáng hoa mỹ người**, đó là nói về khi các tội tố của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ công bố Lời của Đức Chúa Trời chống nghịch lại công việc của Sa-tan và những sự được chép là **sự khôn sáng hoa mỹ** mà Sa-tan dùng để tự lừa dối mình đó là quyền phép mà hắn đã được Đức Giê-hô-va ban cho trước khi hắn sa ngã và bị đui ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời và hắn đã dùng quyền phép đó để lừa dối loài người. Sa-tan vẫn không nhận ra rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên muôn vật và trong muôn vật đó có hắn và Đức Giê-hô-va biết rõ tất cả mọi sự ở trong lòng, trong tư tưởng của muôn vật, nên mọi toan tính của Sa-tan đều không thể giấu khỏi sự toàn tri của Đức Giê-hô-va mà nếu Đức Giê-hô-va đã biết trước mọi sự thì làm thế nào hắn có thể chống nghịch lại quyền phép vô đối của Đức Giê-hô-va.

Ê-xê-chi-ên 28:10a chép: **Người sẽ chết bởi tay người ngoại quốc như những kẻ chưa chịu cắt bì.**

Chữ **chết** trong câu này đây không nói về chết hoàn toàn như thân thể của loài người xác thịt, nhưng nói đến quyền lực của Sa-tan bị vô hiệu hoá dưới quyền phép của các tội tố của Đức Chúa Jêsus Christ được thi hành trong sự công bố Lời của Đức Chúa Trời trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

1 Giăng 3:8: **Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Và, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ.**

Việc Sa-tan và vương quốc của hắn vẫn còn tồn tại ấy là trong sự khôn ngoan và mưu luận của Đức Giê-hô-va mà Ngài dùng quyền lực của sự tối tăm đó như một công cụ hành pháp, để thử thách, để huấn luyện, để sửa phạt những người mà Đức Giê-hô-va sẽ chọn cho công việc của Ngài, cho đến kỳ công việc của Đức Giê-hô-va đã hoàn tất, thì vương quốc của Sa-tan sẽ không còn nữa, vì từ đó chúng sẽ bị lửa của hoả ngục thiêu đốt đời đời.

Ê-sai 14:12-20: **Hỡi sao mai, con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thể nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng ngươi phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy ngươi sẽ ngó chăm ngươi; và nhìn ngươi cách ý tứ, mà rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lãng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng ngươi thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào cây chết bị giày đạp dưới chân! Ngươi sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì ngươi đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.**

*Hết phần 1.*